

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày: 09-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bé Mười

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Phú Mỹ và ông Lê Quang Thơm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Biện Công Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Thiên P**, sinh năm 1988 tại huyện B, tỉnh Cà Mau

Nơi cư trú: Khóm E, Phường Y, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Đinh Văn B1, sinh 1956 (chết) và bà Lê Thị N, sinh 1955

Vợ: không rõ họ tên, địa chỉ (hiện không còn sống chung)

Con: có 01 con tên Đinh Ngọc H, sinh năm 2005

Tiền sự: Ngày 28/5/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 13 tháng. Chấp hành xong vào ngày 26/4/2021.

Tiền án: Ngày 23/8/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù hình phạt tù vào ngày 11/01/2020.

Tạm giữ, tạm giam: không

Hiện bị cáo tại ngoại; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Thiên P:

Trợ giúp viên: Ông Hà Văn N1, sinh năm 1970 (*có mặt*)

Địa chỉ: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Tháp – Chi nhánh số 01

- Bị hại:

1- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1971 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp L, xã Q, huyện V, tỉnh Đồng Tháp

2- Anh Đào Văn T, sinh năm 1989 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp R, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

3- Chị Trương Thị K, sinh năm 1993 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp G, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Mỹ N2, sinh năm 1991 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Khóm E, Phường U, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

- Người làm chứng:

Anh Lê Hoàng K1, sinh năm 1993 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Khóm I, phường O, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 24/8/2021 đến ngày 04/01/2022 Đinh Thiên P đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trên địa bàn thành phố S, tỉnh Đồng Tháp các vụ như sau:

- Vụ 1: Vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 24/8/2021, Đinh Thiên P đang ở nhà thì có bạn tên H1 (không rõ họ tên, địa chỉ) đến rủ P đi mua ma túy về sử dụng thì được P đồng ý, nhưng do không có tiền và phương tiện đi mua ma túy nên P kêu H1 ra ngoài ở khu vực gần nhà đợi P.

Lúc này, P đi bộ đến phía sau siêu thị C1 thuộc Khóm E, Phường Y, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp thì phát hiện xe mô tô biển số 66K7-3493 có gắn sẵn chìa khóa của anh Nguyễn Văn C đang đậu trong bãi xe nhưng không có người trông giữ nên P lấy xe chạy về nhà.

Sau khi về nhà P tháo biển số 66K7-3493 ra rồi gắn vào biển số 64H6-0049.

Sau đó, P đưa xe mô tô được gắn biển số 64H6-0049 cho H1 điều khiển chở P đi đến thành phố X, tỉnh Vĩnh Long để mua ma túy, khi đi đến đoạn gần cầu M thì P ném bỏ biển số 66K7-3493 xuống sông.

Khi đến thành phố X, tỉnh Vĩnh Long thì gặp người thanh niên tên M1 (không rõ họ tên, địa chỉ) mua ma túy sử dụng, nhưng do không đủ tiền nên P tháo bình xe ra đưa cho M1 để đổi lấy ma túy.

Sau khi mua ma túy thì P và H1 sử dụng ma túy xong, P điều khiển xe chở H1 đi tìm nơi bán xe, nhưng trong lúc điều khiển xe thì bị té ngã, P bị bất tỉnh, còn H1 bỏ đi đâu không rõ.

Sau đó, Công an thành phố X, tỉnh Vĩnh Long đến hiện trường xác minh và thông báo cho Công an thành phố S biết sự việc và tạm giữ xe mô tô mà P đã chiếm đoạt của anh C.

Quá trình xác minh, điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra trích xuất dữ liệu lưu vào USB 02 đoạn video ghi lại hình ảnh P có hành vi chiếm đoạt xe mô tô của anh C.

- **Vụ 2:** Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 12/9/2021, P đi bộ đến khu vực trung tâm thương mại thành phố S, tỉnh Đồng Tháp thuộc Khóm A, Phường U, thành phố S, khi đi ngang quán Q1 do anh Đào Văn T làm chủ nhưng không ai trông giữ, P vào quán lấy trộm tài sản gồm:

- 01 bình gas, 01 bếp gas;
- 01 van gas;
- 01 dây gas;

P lấy mang về nhà nhưng đang trên đường về nhà thì bị Công an Phường U, thành phố S phát hiện và tạm giữ toàn bộ tài sản mà P đã lấy của anh T.

- **Vụ 3:** Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 04/01/2022, P điều khiển xe mô tô biển số 66S1-217.80 chở La Hữu T1 đi uống cà phê, khi đi ngang đại lý mua bán chậu nhựa V1 tọa lạc khóm G1, phường O, thành phố S do chị Trương Thị K làm chủ, P phát hiện trước cửa đại lý có 01 xe kéo tự chế không người trông giữ nên P dừng xe lại, T1 xuống xe đến lấy xe kéo của chị K.

Sau đó, cả hai mang đến vừa mua bán ve chai C2 tọa lạc ấp P1, xã D, thành phố S do chị Nguyễn Thị Mỹ N2 làm chủ, thỏa thuận bán cho chị N2 với giá 591.000 đồng, số tiền bán xe có được cả hai tiêu xài hết.

Đối với chị K sau khi phát hiện bị mất xe kéo đã đến Công an phường O, thành phố S trình báo sự việc. Qua xác minh, Công an đã thu giữ xe kéo do chị N2 giao nộp.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số 32/HĐĐGTS ngày 13/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Sa Đéc kết luận: Xe mô tô hiệu QUICKNEWWAVE, số máy FMG-01699315, số khung CHL-10699315, màu nâu, biển số 66K7-3493 đã qua sử dụng có trị giá là 3.000.000 đồng.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số 37/HĐĐGTS ngày 24/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Sa Đéc kết luận:

- 01 bình gas loại lớn có chữ VANLOC SAIGON, màu xám, đã qua sử dụng có trị giá là 250.000 đồng;

- 01 bếp gas loại 01 bếp, nhãn hiệu NAMILUX, màu trắng, đã qua sử dụng có trị giá là 90.000 đồng;

- 01 van gas nhãn hiệu NAMILUX, màu cam, đã qua sử dụng có trị giá là 60.000 đồng;

- 01 dây gas nhãn hiệu NAMILUX, màu cam, đã qua sử dụng có trị giá là 70.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản là **470.000 đồng**.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số 05/HĐ.ĐGTS ngày 21/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Sa Đéc kết luận:

01 xe kéo tự chế gồm 01 khung sắt được đặt lên 02 bánh xe và có 02 tay cầm, khung sắt dài 1,65 mét, rộng 1,1 mét, cao 0,5 mét, phần tay cầm dài 0,88 mét, rộng 0,85 mét đã qua sử dụng có trị giá là **1.000.000 đồng**.

Tổng trị giá tài sản P chiếm đoạt của các bị hại là **4.470.000 đồng**.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả cho:

- Anh Nguyễn Văn C:

+ 01 xe mô tô hiệu QUICKNEWWAVE, số máy FMG-01699315, số khung CHL-10699315, màu nâu, biển số 66K7-3493.

- Anh Đào Văn T:

+ 01 bình gas, 01 bếp gas, 01 van gas và 01 dây gas.

- Chị Nguyễn Thị K:

+ 01 xe kéo tự chế

Anh C, anh T và chị K nhận xong, không có yêu cầu gì khác.

Đối với chị Nguyễn Thị Mỹ N2 có mua 01 xe kéo do P bán với giá 591.000 đồng, chị N2 không yêu cầu P trả lại số tiền trên.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSTPĐ ngày 12/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo Đinh Thiên P về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo **Khoản 1 Điều 173** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Đinh Thiên P** về tội “**Trộm cắp tài sản**” với mức án từ **09 tháng tù đến 01 năm tù**.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Ông Hà Văn N1 bào chữa cho bị cáo Đinh Thiên P trình bày: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo P về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo sử dụng ma túy, bị cáo có trình độ học vấn thấp, nên hạn chế khả năng nhận thức, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện nay bị cáo bị bệnh HIV, tài sản bị mất trộm đã được thu hồi và hoàn trả cho bị hại xong. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị là nặng, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản và kết luận định giá tài sản số 32/HĐ.ĐGTS ngày 13/9/2021, số 37/HĐ.ĐGTS ngày 24/10/2021 và số 05/HĐ.ĐGTS ngày 21/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Sa Đéc và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 24/8/2021 đến ngày 04/01/2022, trên địa bàn thành phố S, Đinh Thiên P có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản gồm: xe mô tô, bình gas, bếp gas, van gas, dây gas, xe kéo tự chế, tổng trị giá tài sản là **4.470.000 đồng** của các bị hại Nguyễn Văn C, Đào Văn T và Trương Thị K nhằm mục đích tư lợi cá nhân.

Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người đã thành niên nên bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi xâm phạm trái pháp luật tài sản của người khác, dù bằng hình thức nào, đều vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý. Thế nhưng, do bản tính tham lam, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của các bị hại trong việc quản lý tài sản nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích tư lợi cá nhân. Thủ đoạn thực hiện tội phạm của bị cáo táo bạo, liều lĩnh: thời điểm phạm tội là vào ban ngày lẫn ban đêm, địa điểm phạm tội là trên các địa bàn: Phường Y, Phường U và phường O, thành phố S nên có đông dân cư, tài sản chiếm đoạt là vật công kênh, nếu chiếm đoạt tài sản sẽ dễ bị phát hiện và bị bắt, nhưng bị cáo không sợ sệt, không sợ bị phát hiện. Với bản tính tham lam, xem thường pháp luật, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của các bị hại trong việc quản lý tài sản nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Bị cáo là người đã có vợ và có con, bị cáo có 01 tiền sự và đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị cáo có 01 tiền án bị xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Nếu biết ăn năn hối cải thì bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động, làm ăn chân chính để tạo ra của cải vật chất phục vụ cho nhu cầu bản thân, chăm lo cho gia đình và làm tấm gương tốt cho con cái noi theo. Thế nhưng với bản tính tham lam, xem thường pháp luật, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại với tổng trị giá 4.470.000 đồng. Lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm.

Từ những phân tích trên cho thấy, hành vi của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội “**Trộm cắp tài sản**” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a)”

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là táo bạo liều lĩnh, thể hiện sự xem thường pháp luật. Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] **Ông Hà Văn N1 bào chữa cho bị cáo Đinh Thiên P trình bày:** Trong quá trình điều và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo P về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo sử dụng ma túy, bị cáo có trình độ học vấn thấp, nên hạn chế khả năng nhận thức, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện nay bị cáo bị bệnh HIV, tài sản bị mất trộm đã được thu hồi và hoàn trả cho bị hại xong. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị là nặng, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù.

Hội đồng xét xử xét thấy: vị Trợ giúp viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ theo quy định là phù hợp quy định pháp luật nên chấp nhận. Tuy nhiên vị Trợ giúp viên đề nghị xử phạt bị cáo với mức án 06 tháng tù là chưa phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên không chấp nhận đề nghị của vị Trợ giúp viên.

[4] *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, vì vậy cần áp dụng Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự để xem xét trong việc lượng hình đối với bị cáo.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và hoàn trả cho bị hại nhận xong, vì vậy cần áp dụng Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Đối với số tiền 591.000 đồng chị N2 mua 01 xe kéo tự chế của P, chị N2 không yêu cầu P trả lại nên không xem xét giải quyết.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 USB có lưu giữ hình ảnh P thực hiện hành vi lấy trộm 01 xe mô tô của anh Nguyễn Văn C cần tiếp tục quản lý để lưu hồ sơ vụ án.

[8] *Về án phí*: Bị cáo Đinh Thiên P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Đối với biển số xe 64H6-0049, cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển đến đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố Sa Đéc xem xét xử lý theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Đinh Thiên P** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt: Bị cáo **Đinh Thiên P** mức án **09 tháng tù** (*Chín tháng tù*). Thời gian tù tính từ bị cáo chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng:

Tiếp tục quản lý 01 USB có lưu giữ hình ảnh P thực hiện hành vi lấy trộm 01 xe mô tô của anh Nguyễn Văn C để lưu hồ sơ vụ án.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Bị cáo **Đinh Thiên P** nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh ĐT; (1b)
- VKSND TP Sa Đéc; (2b)
- Công an TP Sa Đéc; (4b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (6b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Bé Mười